TIỂU ĐOÀN 140

**ĐẠI ĐỘI 1**

**GIÁO ÁN**

**HUẤN LUYỆN CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN**

HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN HTĐ

**Bài: Tính năng kỹ, chiến thuật; cấu tạo; sử dụng và bảo quản**

**máy điện thoại TA-57B**

**TRUNG ĐỘI TRƯỞNG**

**Thiếu tá Vũ Văn Tú**

*Ngày* …….. *tháng* ….... *năm 2023*

**PHÊ DUYỆT**

**CỦA ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG**

1. Phê duyệt giáo án: HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT CHUYÊN NGÀNH HTĐ

**Bài: Tính năng kỹ, chiến thuật; cấu tạo; sử dụng và bảo quản máy điện thoại TA-57B**

Của đ/c Vũ Văn Tú - Thiếu tá - Trung đội trưởng - Trung đội 3.

2. Địa điểm phê duyệt

a) Thông qua tại

- Địa điểm: …………………………………………………………………………………….

- Thời gian: Từ ….. giờ ….. đến ….. giờ ….. ngày …... tháng ….. năm 2023

b) Phê duyệt tại

- Địa điểm: …………………………………………………………………………………….

- Thời gian: Lúc ……... giờ …….. ngày ……... tháng …….. năm 2023

3. Nội dung phê duyệt

a) Phần nội dung của giáo án

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

b) Phần thực hành huấn luyện

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

4. Kết luận

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

………………………………………………………………………………….……………………………...

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG** |

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

1. Mục đích

Nhằm huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong trung đội nắm chắc tính năng kỹ thuật; cấu tạo, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B làm cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ tại đơn vị và huấn luyện các nội dung tiếp theo.

2. Yêu cầu

- Nắm chắc tính năng kỹ thuật, cấu tạo máy điện thoại TA-57B.

- Biết cách khai thác, sử dụng và bảo quản máy điện thoại TA-57B.

- Sau huấn luyện vận dụng linh hoạt các nội dung đã học vào quá trình khai thác, sử dụng máy điện thoại TA-57B để thực hiện các nhiệm vụ tại đơn vị.

**II. NỘI DUNG**

- VĐHL1: Tính năng kỹ, chiến thuật; cấu tạo máy điện thoại TA-57B.

- VĐHL2: Khai thác, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B.

Trọng tâm VĐHL 2.

**III. THỜI GIAN**

1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện

- Thời gian thục luyện giáo án: Từ ngày ………………… đến ngày ………...………..

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: Từ ngày ………………… đến ngày ………...………..

- Thời gian chuẩn bị đội mẫu: Từ ngày ………………… đến ngày ………...………..

- Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị: Xong trước ngày ………………………

2. Thời gian thực hành huấn luyện

- Thời gian thực hành huấn luyện: Từ …. giờ ….. đến …. giờ …. ngày ………..…..

- Tổng thời gian huấn luyện: 07 giờ, trong đó:

+ Thủ tục huấn luyện: 15 phút

+ Ý định huấn luyện: 05 phút

+ Huấn luyện lý thuyết: 02 giờ

+ Thực hành luyện tập: 03 giờ 55 phút

+ Kiểm tra kết thúc huấn luyện: 45 phút

**IV. TỔ CHỨC - PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức

a) Tổ chức đội hình lớp: Lấy đơn vị trung đội làm đội hình huấn luyện do trung đội trưởng trực tiếp huấn luyện.

b) Tổ chức ôn luyện: Lấy đơn vị tiểu đội làm đội hình luyện tập do các đ/c tiểu đội trưởng trực tiếp duy trì, trung đội trưởng theo dõi duy trì chung.

2. Phương pháp

a) Chuẩn bị huấn luyện

- Nghiên cứu tài liệu, đối tượng huấn luyện. Soạn thảo giáo án, thông qua giáo án và thục luyện giáo án.

- Hội trường: Đủ để huấn luyện cho trung đội và triển khai đội hình luyện tập.

- Bồi dưỡng cán bộ: Bồi dưỡng at về tổ chức và phương pháp điều hành tiểu đội, tổ đài luyện tập. Phương pháp sửa tập cho từng chiến sĩ và từng tổ đài.

- Chuẩn bị đội mẫu: Bồi dưỡng tổ đài mẫu về thứ tự các bước khai thác, sử dụng máy.

b) Thực hành huấn luyện

- Đối với trung đội trưởng: Sử dụng phương pháp thuyết trình, giảng giải, phân tích kết hợp với chỉ cụ thể trên mặt máy để giới thiệu từng nội dung.

- Đối với phân đội: Quan sát, lắng nghe kết hợp với giáo án rút gọn để nắm được các nội dung chính quan trọng.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

1. Bồi dưỡng cán bộ: Hội trường huấn luyện của đại đội.

2. Huấn luyện đội mẫu: Hội trường huấn luyện của đại đội.

3. Huấn luyện lý thuyết: Hội trường huấn luyện của đại đội.

3. Huấn luyện thực hành: Hội trường huấn luyện của đại đội.

**VI. BẢO ĐẢM**

1. Cán bộ huấn luyên:

- Tài liệu: Huấn luyện chiến sĩ thông tin HTĐ - BC TTLL - Xuất bản năm 2020; Tài liệu hướng dẫn khai thác, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B.

- Giáo án đã được phê duyệt.

2. Phân đội

- Hội trường: Đủ để triển khai huấn luyện và luyện tập.

- Vở học tập, giáo án rút gọn; máy điện thoại TA-57B = 10 cái; bảng, phấn.

3. Đội mẫu, phục vụ

- Tài liệu, giáo án đã phê duyệt.

- Vở học tập, giáo án rút gọn; máy điện thoại TA-57B = 03 cái; bảng, phấn.

4. Bồi dưỡng cán bộ

- Tài liệu, giáo án đã phê duyệt.

- Vở học tập, giáo án rút gọn; máy điện thoại TA-57B = 03 cái; bảng, phấn.

5. Sinh hoạt và hoạt động thao trường

- Đọc báo QĐNQ; hát các bài hát quy định.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC HUẤN LUYỆN**

1. Tập trung trung đội, kiểm tra quân số, trang bị, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định trật tự vệ sinh hội trường, an toàn, kỷ luật

- Quy định kỷ luật học tập.

- Quy định đi lại, nghỉ giải lao.

- Quy định vệ sinh.

- Quy định tình huống tác chiến.

3. Phổ biến ký, tín hiệu luyện tập

- Duy trì, điều hành thời gian huấn luyện do trực ban lớp học đảm nhiệm bằng 1 hồi còi và khẩu lệnh trực tiếp

4. Kiểm tra bài cũ

Nội dung câu hỏi: Đồng chí nêu tóm tắt một số vấn đề chung về thông tin điện thoại?

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Tên khoa mục, bài học: Tính năng kỹ thuật; cấu tạo; khai thác, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức, phương pháp.

6. Địa điểm, vật chất bảo đảm.

**III. THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

| **VĐHL**  **(Thời gian)** | **Nội dung** | **Tổ chức, phương pháp** |
| --- | --- | --- |
| **01 giờ 40 phút** | **LÝ THUYẾT** |  |
| **VĐHL 1:**  **Tính năng kỹ, chiến thuật; cấu tạo máy điện thoại TA-57B.**  **Thời gian: 40 phút** | **I. TÍNH NĂNG KỸ, CHIẾN THUẬT**  **1. Tính năng**  - Máy điện thoại TA-57B là máy điện thoại dã chiến dùng điện riêng do nhà máy thông tin M3 - BCTT sản xuất.  - Máy có cấu trúc chắc chắn, gọn nhẹ, dễ khai thác sử dụng, chịu được rung xóc, va đập thuận tiện cho mang xách, vận động khi cơ động tác chiến và khai thác tĩnh tại. Nhanh chóng dễ dàng khi triển khai bảo đảm thông tin liên lạc trong huấn luyện, diễn tập sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu.  - Máy sử dụng ống nói điện động, ống nghe điện từ và 2 tầng khuyếch đại âm tần làm nhiệm vụ khuyếch đại tín hiệu khi phát thoại.  - Máy có khả năng liên lạc trực tiếp được với nhau, liên lạc được với các tổng đài nhân công, tổng đài quân sự đa năng, điều khiển xa máy vô tuyến điện sóng cực ngắn trong mạng thông tin quân sự.  **2. Cự ly liên lạc**  Cự ly liên lạc trực tiếp giữa 2 máy điện thoại phụ thuộc vào chủng loại và chất lượng đôi dây, như:  - Đối với đường dây bọc dã chiến do nhà máy TT M3 sản xuất, cự ly liên lạc từ (25 đến 30) Km.  - Đối với đường dây trần bằng đồng đường kính 3 mm, cự ly liên lạc đạt từ (95 đến 108) Km.  **3. Nguồn cung cấp**  - Sử dụng nguồn pin 3V loại pin R20.  - Dòng điện tiêu thụ: Max 6 mA.  **4.** **Các tham số kỹ thuật**  -Mức điện phát thoại: 2,5 VAC  - Mức điện phát tín hiệu chuông:  + Không tải: 75 - 100 VAC/20 Hz;  + Có tải 2 kΩ: 46 VAC/20 Hz.  - Độ nhạy thu chuông: 12 - 15 VAC  **5. Điều kiện làm việc**  - Nhiệt độ công tác trong khoảng (0 - 50) °C; Độ ẩm: 98%.  **6. Trọng lượng - kích thước**  - Trọng lượng: Khoảng 2,7 Kg (tính cả pin).  - Kích thước: (225 X 165 X 80) mm.  **II. CẤU TẠO MÁY ĐIỆN THOẠI TA-57B**  **1. Vỏ máy**  - Được làm bằng nhựa cứng tổng hợp màu nâu, có 3 vị trí lắp quai đeo. Vỏ máy có 2 phần (nắp máy và thân hộp) được gắn với nhau bằng bản lề phía sau và có khoá móc phía trước.  a) Nắp máy  - Trên nắp máy có vị trí đặt tổ hợp khi triển khai máy LL và bảng nhôm nhỏ để ghi số hiệu máy điện thoại.  b) Thân hộp  - Phía trước có rãnh xếp dây tổ hợp khi thu hồi, 2 bên thân hộp có 2 rãnh để luồn dây tổ hợp, đôi dây điện thoại đấu vào máy khi triển khai. Phía bên phải chính giữa thân hộp có lỗ để lắp tay quay máy phát điện, thân hộp phía trước ở chính giữa có khoá móc giữ thân hộp với vỏ máy. Trong thân hộp đựng toàn bộ khung máy.  **2. Khung máy**  - Được làm bằng nhựa màu đen, trong khung có vị trí đặt tổ hợp khi thu hồi  - Trên mặt khung phía trước có vị trí cắm chân cắm tổ hợp và 3 trụ đấu dây tính từ trái sang phải là: L1 , K , L2.  - Sát khung máy về phía sau là hộp đựng pin.  **3. Bảng mạch**  - Là bảng mạch in trên đó lắp ráp các linh kiện tầng KĐ2 của máy điện thoại.  **4. Tổ hợp**  - Là loại tổ hợp 5 dây, 1 công tắc 2 nhóm tiếp điểm, sử dụng ống nói điện động, ống nghe điện từ. Trong tổ hợp có bảng mạch in lắp ráp công tắc tổ hợp và các linh kiện của tầng khuyếch đại âm tần 1. | \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp phân tích làm rõ từng nội dung của bài và lấy ví dụ minh họa.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học.  \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp chỉ tực tiếp trên trang bị để giới thiệu lần lượt từng nội dung.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học. |
| **VĐHL 2: Khai thác, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B.**  **Thời gian: 01 giờ** | **I. KHAI THÁC, SỬ DỤNG**  **1. Các bước tiếp nhận, triển khai, thu hồi MĐT**  a) Nhận máy điện thoại  - Khi nhận máy nếu máy đang đóng hộp phải kiểm tra phiếu, lý lịch đi kèm  - Nếu máy đã qua sử dụng phải kiểm tra thiết bị đồng bộ như: Quai đeo, tổ hợp, tình trạng cơ khí, chất lượng máy.  b) Triển khai thu hồi máy điện thoại  *\* Triển khai*  + Dùng dao kéo cắt mở vỏ hộp cát tông, túi ni lông, lấy máy và quai đeo ra.  + Lắp quai đeo vào máy điện thoại.  + Chọn vị trí bằng phẳng để đặt máy.  + Lắp nguồn pin vào máy:  - Dùng ngón cái tay phải ấn vào khoá móc giữ nắp máy nâng nắp máy lên.  - Nhấc tổ hợp đặt ra ngoài.  - Dùng tay hoặc tuốc nơ vít mở nắp hộp pin lắp pin vào hộp đựng pin theo đúng cực qui định, đóng nắp hộp pin lại.  + Đấu đôi dây điện thoại vào 2 trụ L1, L2.  + Đôi dây điện thoại cho ra ở lỗ khuyết bên trái  + Dây tổ hợp cho ra ở lỗ khuyết bên phải máy.  + Đóng nắp máy đặt tổ hợp vào đúng vị trí trên nắp máy.  *\* Thu hồi máy*  + Mở nắp máy điện thoại  + Tháo đôi dây điện thoại liên lạc ra khỏi máy.  + Tháo pin ra khỏi máy  + Đặt tổ hợp vào hốc chính giữa khung máy, xếp dây tổ hợp vào rãnh phía trước thân hộp.  + Đóng nắp máy; tháo dây đeo ra khỏi máy và bỏ máy vào hộp đựng máy.  **2. Kiểm tra đánh giá chất lượng máy điện thoại**  Kiểm tra đánh giá chất lượng máy điện thoại truớc hết cần kiểm tra bằng mắt để đánh giá sơ bộ sự đầy đủ và chắc chắn của các bộ phận, sau đó tiến hành kiểm tra khả năng công tác bằng một trong hai phương pháp sau đây:  a) Kiểm tra bằng liên lạc thử: Dùng một máy điện thoại tốt đấu với máy TA-57B cần kiểm tra bằng một đôi dây tốt, tiến hành thử thu phát tín và thu phát thoại qua đó đánh giá khả năng công tác của máy TA-57B.  - Kiểm tra thu tín: Quay máy phát điện của máy điện thoại tốt. Hiện tuợng: chuông của máy điện thoại cần kiểm tra kêu.  - Kiểm tra phát tín: Quay máy phát điện của máy điện thoại cần kiểm tra. Hiện tuợng: chuông của máy điện thoại tốt kêu.  - Kiểm tra thu thoại: Bóp công tắc tổ hợp của máy điện thoại tốt, thổi vào ống nói. Hiện tuợng: nghe tiếng gió trên ống nghe của MĐT cần kiểm tra.  - Kiểm tra phát thoại: Bóp công tắc tổ hợp của MĐT cần kiểm tra, thổi vào ống nói. Hiện tuợng: nghe tiếng gió trên ống nghe của máy điện thoại tốt.  Qua kiểm tra nếu hiện tuợng như đã nêu ở trên thì kết luận máy điện thoại TA-57B cần kiểm tra có khả năng thu phát tín và thu phát thoại tốt.  b) Kiểm tra bằng tự thử: Trong trường hợp không có máy điện thoại tốt để liên lạc thử hoặc điều kiện thời gian gấp ta có thể kiểm tra máy điện thoại TA-57B bằng các bước tự thử như sau:  - Bước1: Quay máy phát điện 3÷ 5 vòng quay nhẹ là tốt (cơ khí tốt, cuộn dây không bị chập).  - Bước 2: Lần lượt chập trụ L1 với L2 quay MNT thấy nặng, K với L2 quay MNT thấy nặng vừa là tốt (MNT đã phát ra điện).  - Bước 3: Không bóp công tắc tổ hợp thổi vào ống nói không có tiếng gió lên tai nghe là tốt (công tắc không bị chập).  - Bước 4: Bóp công tắc tổ hợp thổi vào ống nói có tiếng gió lên tai là tốt (ống nói, ống nghe, mạch KĐ, BA1, C8 R6 tốt).  - Bước 5: Bóp công tắc tổ hợp thổi vào ống nói kết hợp chập, hở trụ L1 với L2; K với L2. Khi chập nghe nhỏ, khi hở nghe to là tốt (mạch thu, phát thoại tốt).  Qua 5 bước trên nếu các hiện tượng như đã nêu là máy bảo đảm chất lượng làm việc, riêng khả năng thu tín ta chưa kiểm tra được. Muốn kiểm tra thu tín sử dụng một máy điện thoại khác có bộ phận phát tín tốt để kiểm tra như khi kiểm tra máy bằng phương pháp liên lạc thử.  \* Kiểm tra khả năng điều khiển xa máy VTĐscn có thể thực hiện theo các phương pháp sau:  - Phương pháp 1: Đấu máy TA-57B cần kiểm tra với máy VTĐscn (máy VTĐscn để ở chế độ điều khiển xa). Bóp công tắc tổ hợp của máy TA-57B, máy VTĐscn chuyển sang trạng thái phát. Nhả công tắc tổ hợp của máy TA-57B, máy VTĐscn chuyển sang trạng thái thu. Nếu đúng nhu vậy thì khả năng điều khiển xa máy VTĐscn của máy TA-57B tốt.  - Phương pháp 2: Dùng ôm kế thang đo Qx10, hiệu chuẩn đồng hồ, đo vào hai trụ L1, L2 kết hợp bóp, nhả công tắc tổ hợp. Kết quả, khi bóp công tắc tổ hợp đồng hồ chỉ 350Q, khi nhả công tắc tổ hợp đồng hồ chỉ roQ. Nếu đúng như vậy thì khả năng điều khiển xa máy VTĐscn của máy TA-57B tốt.  **3. Sử dụng máy làm việc trong các trường hợp**  - Đấu dây liên lạc: Khi máy TA57B làm việc ở đầu hoặc cuối đường dây đấu dây như hình dưới:    L1    L2    K    TA57B    - Đấu dây liên lạc: Khi máy TA57B làm việc ở chế độ trạm giữa đấu dây liên lạc như hình dưới:  L1    TA57B    L2    K          - Đấu dây liên lạc: Khi máy TA57B làm việc ở chế độ ĐKX đấu dây liên lạc như hình dưới:    L1    L2    K    TA57B    VTĐscn      **4. Thực hành liên lạc**  - Phát tín hiệu báo gọi: Tay trái giữ máy, tay phải quay ma nhê tô (Máy phát điện) với tốc độ từ 80 - 100 vòng/phút.  - Nhấc tổ hợp liên lạc: Bóp công tắc tổ hợp khi phát thoại, nhả công tắc tổ hợp khi thu thoại.  - Thực hiện điều khiển xa: Bóp công tác tổ hợp khi phát thoại, nhả công tắc tổ hợp khi thu thoại.  **II. BẢO QUẢN**  Máy phải được để ở nơi khô ráo, tránh nóng ẩm. Quá trình triển khai, kiểm tra máy phải theo đúng thứ tự, động tác. Khi quay máy phát điện thấy nặng thì không cố quay mà phải kiểm tra lại bộ phận chuyển động của máy phát điện. Phải thường xuyên lau chùi máy sạch sẽ nhất là các trụ đấu dây, chân cắm tổ hợp. Không để xoắn vặn dây tổ hợp, không để va đập quá mạnh. Hàng tuần phải kiểm tra hộp đựng pin, khi điện áp pin nhỏ hơn 2,7V phải thay pin mới, khi không sử dụng phải tháo pin ra khỏi máy. Định kỳ thực hiện bảo quản máy theo các chế độ đã quy định. | \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp làm động tác mẫu để giới thiệu nội dung.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học.  \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp làm động tác mẫu để giới thiệu nội dung.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học.  \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp làm động tác mẫu để giới thiệu nội dung.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học.  \* Tổ chức: Theo đội hình trung đội.  \* Phương pháp:  - Người dạy: Sử dụng phương pháp thuyết trình, kết hợp làm động tác mẫu để giới thiệu nội dung.  - Người học: Chú ý lắng nghe, ghi chép các nội dung kết hợp nghiên cứu giáo án rút gọn để nắm chắc nội dung bài học. |

**LUYỆN TẬP, THẢO LUẬN**

**I. NỘI DUNG**

1. Tính năng kỹ, chiến thuật; cấu tạo máy điện thoại TA-57B.

2. Khai thác, sử dụng, bảo quản máy điện thoại TA-57B.

**II. THỜI GIAN:** 03 giờ 30 phút

**III. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức: Luyện tập, thảo luận tại các điểm tập theo đội hình tiểu đội do các đ/c tiểu đội trưởng duy trì. Trung đội trưởng theo dõi duy trì trung.

2. Phương pháp

- Thảo luận nội dung lý thuyết: Tiểu đội trưởng sử dụng giáo án rút gọn hướng dẫn những nội dung trọng tâm sau đó at nêu câu hỏi, bộ đội trả lời.

- Luyện tập nội dung thực hành: Tiểu đội trưởng làm mẫu thực hành thao tác trên máy sau đó hướng dẫn cho chiến sĩ thao tác trên máy lần lượt từng nội dung cho đến khi thuần thục.

**IV. ĐỊA ĐIỂM**

Hội trường huấn luyện của trung đội.

**V. KÝ, TÍN HIỆU LUYỆN TẬP, THẢO LUẬN**

Như đã phổ biến ở phần thủ tục hội trường.

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Mục đích: Nhằm kiểm tra đánh giá kết quả luyện tập, thảo luận của chiến sĩ trong trung đội làm cơ sở để rút kinh nghiệm huấn luyện các nội dung tiếp theo và tổ chức ôn luyện thêm, huấn luyện bổ sung các nội dung của bài.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra đúng nội dung, đánh giá khách quan.

- Chấp hành nghiêm quy chế kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

1. Tính năng kỹ, chiến thuật, cấu tạomáy điện thoại TA-57B.

2. Khai thác, sử dụng máy điện thoại TA-57B.

**III. THỜI GIAN:** 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

1. Tổ chức: Lấy đơn vị trung đội làm đội hình để kiểm tra do trung đội trưởng trực tiếp tiến hành.

2. Phương pháp

Trung đội trưởng nêu câu hỏi và chỉ định bất kỳ 2 đến 5 đồng chí trả lời theo nội dung yêu cầu của trung đội trưởng.

**V.THÀNH PHẦN, ĐỐI TƯỢNG**

Toàn bộ các đồng chí là HSQ-CS trong trung đội.

**VI. ĐỊA ĐIỂM**

Hội trường huấn luyện của trung đội.

**VII. BẢO ĐẢM**

Câu hỏi, đáp án; máy điện thoại TA-57B = 10 cái.

**KẾT QUẢ KIỂM TRA**

| **TT** | **Họ và tên** | **Cấp bậc** | **Đơn vị** | **Nội dung kiểm tra** | **Kết quả** | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Điểm | XL |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |